

GIẢI PHÁP
THỨC ĂN THÔ XANH
ĐỐI VỚI
CHĂN NUÔI BÒ VỒ BÉO



DR HOANG VAN HOANG

Xin chào! Tôi là Hoàng Văn Hoàng

- Chuyên tư vấn kỹ thuật chăn nuôi
- Cung cấp giải pháp trong chăn nuôi
- Kênh truyền thông Youtube, Facebook –HLT
Channel/Giải Pháp Chăn Nuôi Hiệu Quả với hơn
200.000 người theo dõi.

Với mong muốn là kết nối & phát triển ngành chăn nuôi
trâu bò tại Việt Nam



01

QUY TRÌNH DINH DƯỠNG 1 SỐ TRẠI LỚN TẠI VIỆT NAM

QUY TRÌNH DINH DƯỠNG

Tr Đoàn Kết, Quảng Bình	Khối lượng ăn/ngày	Đơn giá đ/kg	Thành tiền
Thức ăn tinh			
Cám hỗn hợp	4	7,800	31,200
Bột ngô	1	7,000	7,000
Cám mỳ	2	5,000	10,000
Bã bia	5	1,000	5,000
Tổng thức ăn tinh	8		53,200
Thức ăn thô - xanh			
Cỏ Xanh	5	600	3,000
Ngô ủ			
Cỏ Ủ			
Rơm	5	1500	7,500
Tổng thức ăn thô - xanh	30		10,500
Phụ phẩm			
Rỉ mật	0.5	5000	2,500
Mix		500	500
Tổng lượng thức ăn	38.5		2500
Tổng chi phí/ngày			66,200
Chi phí/tháng			1,986,000

Sunjin	Khối lượng ăn/ngày	Đơn giá đ/kg	Thành tiền
Thức ăn tinh			
Cám hỗn hợp	6	10,000	60,000
Bột ngô			-
Cám mỳ			-
Bã bia	3	1,900	5,700
Tổng thức ăn tinh	6.5		65,700
Thức ăn thô - xanh			
Cỏ Xanh	15	800	12,000
Ngô ủ			-
Cỏ Ủ	6	1400	8,400
Rơm	3	2250	6,750
Tổng thức ăn thô - xanh	36		27,150
Phụ phẩm			
Rỉ mật	0.5	5000	2,500
Mix		500	500
Tổng lượng thức ăn	0.5		2500
Tổng lượng thức ăn	43		
Tổng chi phí/ngày			95,350
Chi phí/tháng			2,860,500

Phú Lâm	Khối lượng ăn/ngày	Đơn giá đ/kg	Thành tiền
Thức ăn tinh			
Cám hỗn hợp	6	9,450	56,700
Bột ngô			-
Cám mỳ			-
Bã bia			-
Tổng thức ăn tinh	6		56,700
Thức ăn thô - xanh			
Cỏ Xanh	25	800	20,000
Ngô ủ			-
Cỏ Ủ		1400	-
Rơm	3	2250	6,750
Tổng thức ăn thô - xanh	40		26,750
Phụ phẩm			
Rỉ mật	0.5	5000	2,500
Mix		500	500
Tổng lượng thức ăn	0.5		2500
Tổng lượng thức ăn	46.5		
Tổng chi phí/ngày			85,950
Chi phí/tháng			2,578,500

TRẠI 2.000 TRÂU – BÒ THỊT

TRẠI 1.000 BÒ THỊT

TRẠI 10.000 BÒ THỊT

Chi phí trung bình từng loại thức ăn (%)

01

Thức ăn tinh: từ **65 – 70%**

02

Thức ăn thô – xanh: từ **28 – 33%**

03

Dinh dưỡng(mix, muối, rỉ mật...): **3 – 5%**

Mua 100% lượng thức ăn:

- Thức ăn tinh: 9.000 – 10.000đ/kg
- Thức ăn thô xanh:
 - + Cỏ: 600 – 800đ/kg
 - + Ngô sinh khối: 1.500đ/kg
 - + Ngô ủ: 2.000 – 2.200đ/kg
 - + Rơm: 1.500 – 2.500đ/kg



”

NHỮNG KHÓ KHĂN TRONG CÔNG TÁC CHUẨN BỊ THỨC ĂN THÔ XANH CHO BÒ Ở VIỆT NAM

”

Nguồn đất hạn hẹp, không tập trung



01

Trại không có quỹ đất để canh tác làm vùng nguyên liệu

- Thường các trại quỹ đất hạn hẹp từ 10 – 20ha hoặc phải thuê đất để phát triển chăn nuôi
- Chỉ tập trung vào nuôi bò chứ chưa tập trung vào vùng sx nguyên liệu phục vụ chăn nuôi

02

Nếu có đất thì đất đồi, khó canh tác & thường ko đủ

- Đất đồi khó canh tác, khó chăm sóc
- Khó sử dụng cơ giới hóa vào sản xuất
- Năng suất không cao

**CHI PHÍ CAO, THẬM CHÍ CAO HƠN SO VỚI MUA
TỪ CÁC NHÀ CUNG CẤP**



Mua của nông dân

Hầu hết các trại hiện nay **mua cỏ với giá 600 – 800đ/kg** chở về đến trại

Tự trồng

Nếu trồng cỏ thu hoạch về đến trại:

Giá trung bình từ 600 – 700đ/kg



Chưa tính toán đủ lượng thức ăn sử dụng trong trại



01

Chưa chuẩn bị đủ thức ăn trước khi nhập bò

Nhập 1000 con bò sẽ cần chuẩn bị bao nhiêu rơm, bao nhiêu cỏ xanh, bao nhiêu ngô ủ? Số lượng từng tuần, từng tháng là bao nhiêu?

02

Thường hay bị động trong quá trình nuôi bò & vận hành trang trại

- Nếu hôm nay trời mưa thì bò sẽ ăn gì?
- Nếu vào mùa đông ít cỏ thì phải mua ở đâu?

Quy trình dinh dưỡng không ổn định, **thay đổi thường xuyên** → ảnh hưởng đến tốc độ sinh trưởng & phát triển của bò

Chưa liên kết, xây dựng được nguồn nguyên liệu

CÂU HỎI THƯỜNG TRỰC...



Nguồn cỏ lấy ở đâu?



Ngô sinh khối lấy ở đâu?



Ngô ủ, rơm lấy từ đâu?

ĐƠN VỊ NÀO

SẼ CUNG CẤP NGUỒN THỨC ĂN CHO TRẠI TRONG NĂM?

Những thuận lợi & khó khăn trong công tác phát triển nguồn thức ăn trong chăn nuôi bò tại Việt Nam

Thuận lợi

Đất nước nông nghiệp

- Nguồn phụ phẩm nông nghiệp dồi dào: Rơm, Bã Bia, Bã Sắn, Rỉ mật...

Khó khăn

Chưa có sự liên kết

- Chưa có sự **ký kết hợp đồng** giữ bên SX nguyên liệu với trại.
- ➔ Nông dân + HTX không dám làm, sản xuất ra không ai mua, đầu ra bấp bênh, không ổn định

Cty sản xuất cỏ ủ, ngô ủ

- Sản xuất chỉ để xuất khẩu
- Hàng hóa ổn định, vùng nguyên liệu và khâu chế biến yên tâm sản xuất

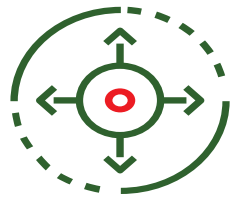


02

GIẢI PHÁP

1. Giải pháp trang **trại kết hợp với các cty, HTX** cung cấp nguyên liệu
2. **Tự trồng** để cung cấp nguyên liệu cho trại

1. PHÁT TRIỂN VÙNG NGUYÊN LIỆU



Nông dân, HTX

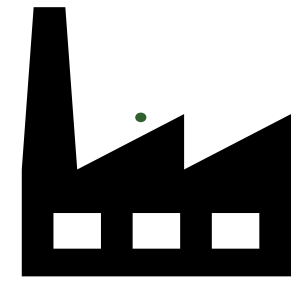
- Huy động nông dân tận dụng đất nhàn rỗi để trồng cỏ, trồng ngô cung cấp cho các HTX.

- HTX thuê lại đất của dân để phát triển vùng nguyên liệu

Sản phẩm

Cung cấp cỏ xanh, ngô sinh khối quanh năm cho trang trại.

Bà con & HTX sẽ yên tâm sản xuất

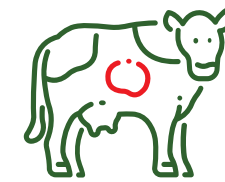


HTX chế biến

- Cung cấp cỏ, ngô sinh khối cho các trại.
- Chế biến ngô ủ cung cấp cho trại

Sản phẩm

- Cung cấp sản phẩm ngô ủ, cỏ ủ quanh năm cho trại



Trang Trại

- Yên tâm về nguồn thức ăn.
- Giảm giá thành trong chăn nuôi
- Trại phát triển ổn định

Sản phẩm

Tạo ra những con bò có giá trị cao





LÀM ĐẤT



GIEO HẠT

ÁP DỤNG CƠ GIỚI HÓA VÀO SẢN XUẤT NGÔ SINH KHỐI



THU HOẠCH



CHĂM SÓC

Ủ CHUA THỨC ĂN CHUẨN BỊ TRƯỚC THỨC ĂN ĂN TRƯỚC KHI NHẬP BÒ



2. TỰ TRỒNG CUNG CẤP CHO TRẠI

* Điều kiện:

- Đất có thể áp dụng cơ giới hóa vào sản xuất
- Nếu trại lớn phải có 1 bộ phận chuyên để sản xuất nguyên liệu thức ăn thô - xanh



MÔ HÌNH

TRẠI MR QUỐC

- 70 ha trồng rau sạch cung cấp cho Sài Gòn
- Mô hình nuôi bò với quy mô >500 bò thịt & sinh sản





VÌ SAO TRẠI CHĂN NUÔI BÒ



LÀM VƯỜN

70 ha trồng rau sạch

- Trồng không xen canh → **năng suất kém**
- **Nguồn phân chuồng phải đi mua** (tầm 3 tỷ tiền phân/năm)
- Nguồn **phụ phẩm rau rất nhiều** (bán ko ai mua, cho không ai lấy)



NUÔI BÒ

Nuôi 500 bò thịt & sinh sản

- Sử dụng **100% phụ phẩm để nuôi bò**, thức ăn tinh hầu như không mất
- Tận dụng được **nguồn phân**
- Đưa máy móc vào sản xuất → **3 người chăm sóc 500 bò**

SỬ DỤNG MÁY MÓC VÀO TRỒNG TRỌT & CHĂN NUÔI



Máy thu hoạch Ngô

Khi ngô đủ tuổi thu hoạch sẽ được cắt bằng máy mang về trại cho ăn hoặc ủ chua



Máy thu hoạch + luân chuyển về trại

Ngô được thu hoạch sau đó sử dụng máy trộn đưa về trại



Thức ăn

Bao gồm:

- Ngô sinh khối
- Ngô Ủ
- Rau loại
- Rơm



TẬN DỤNG PHỤ PHẨM TRONG CHĂN NUÔI



10 ha xen canh trồng ngô SK và rau sạch

- Giá thành tạo ra 1 kg ngô sinh khối ~ 700đ/kg.
- Năng suất ngô, rau tăng cao khi được xen canh.
- Tận dụng được nguồn rau già, phụ phẩm rau cho bò ăn
- Tận dụng được nguồn phân vi sinh lớn để bón cho rau, cây trồng



Chi phí vỗ bò trại Mr Quốc

Dinh Dưỡng cho đàn bò 450 – 500kg

Tr Mr Quốc	Khối lượng ăn/ngày	Đơn giá đ/kg	Thành tiền
Thức ăn tinh			
Cám hỗn hợp	3	9,500	28,500
Bột ngô			-
Cám mỳ			-
Bã bia			-
Tổng thức ăn tinh	3		28,500
Thức ăn thô - xanh			
Rau xanh loại	5	300	1,500
Ngô ủ	15	1200	18,000
Cỏ Ủ		1400	-
Rơm	2	2000	4,000
Tổng thức ăn thô - xanh	42		23,500
Phụ phẩm			
Rỉ mật	0.3	5000	1,500
Mix		500	500
Tổng lượng thức ăn	0.5		2500
Tổng lượng thức ăn	45.5		
Tổng chi phí/ngày			54,500
Chi phí/tháng			1,635,000

Chi phí rẻ hơn các trại khác rất nhiều

- Ngô ủ ra: **1.200đ/kg**
- Rau xanh loại: **300đ/kg**
- Rơm: **2000đ/kg**

10 ha ngô xen canh đủ cung cấp nuôi
500 bò trong 1 năm

HÌNH ẢNH ĐÀN BÒ ĐƯỢC VỖ THEO QUY TRÌNH DINH DƯỠNG



Để phát triển bền vững và ổn định

Chúng ta cần sự liên kết chặt chẽ

**Nông
dân, HTX**

Cung cấp nguyên liệu cho
trại, cho các HTX chế biến
thức ăn phục vụ chăn nuôi

HTX

Cung cấp ngô sinh khối, ngô
ủ, rơm cho các trại chăn nuôi

**Trại
Chăn
nuôi**

- Trại có đủ nguyên liệu
thức ăn để yên tâm sản
xuất & phát triển trại.
- Cung cấp sản phẩm thịt
chất lượng & ổn định cho
các lò mổ

Lò mổ

- Có nguồn bò ổn định
- Chất lượng thịt đảm bảo,
đạt thành, an toàn

Yên tâm sản xuất & phát triển kinh doanh

TRANG TRẠI PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG



CHĂN
NUÔI

Phân bón

Phụ phẩm



TRỒNG
TRỘT

TẬN DỤNG NGUỒN NHÂN LỰC SẴN CÓ ĐỂ GIẢM GIÁ THÀNH CHĂN NUÔI



HLT Viet Nam

Giải Pháp Chăn Nuôi Hiệu Quả



**THANK YOU
FOR YOUR ATTENTION**